

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 149, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 232/2024/TLVDS-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Đắc T, sinh năm 1984, địa chỉ: Số C, Lô B, cư xá T, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Hồ Thị Mỹ D, sinh năm 1991, địa chỉ: Ấp E, Tổ G, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Đắc T và bà Hồ Thị Mỹ D có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 18, ngày 14/02/2023; cả hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Đắc T và bà Hồ Thị Mỹ D không có con chung

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đắc T và bà Hồ Thị Mỹ D xác định không có tài sản chung. Do đó, Tòa án không xem xét về tài sản chung.

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Đắc T và bà Hồ Thị Mỹ D xác định không có nợ chung. Do đó, Tòa án không xem xét về nghĩa vụ dân sự chung.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân ông Nguyễn Đắc T và bà Hồ Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày 01/4/2024, Giấy chứng nhận kết hôn 18 ngày 14/02/2023 do Ủy ban nhân dân dân phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Đắc T và bà Hồ Thị Mỹ D không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không có

- Nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), ông T và bà D mỗi người phải chịu là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2023/0019451 ngày 15/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND phường B, quận B, TP Hồ Chí Minh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Định

